

Số: 11/2010/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 03 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi nghe Ủy ban nhân dân thành phố trình bày Tờ trình số 82/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2010 về báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 31/2005/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2005 của Hội đồng nhân dân thành phố và trình thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015; báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; phát biểu giải trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015, với nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu

Phát triển nhanh, ổn định và bền vững về kinh tế gắn với đảm bảo an sinh xã hội và các hoạt động giáo dục, khoa học và công nghệ, văn hóa, thể dục, thể thao. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Phấn đấu đến năm 2015, thành phố Cần Thơ trở thành trung tâm công nghiệp, thương mại - dịch vụ, du lịch, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế và văn hóa của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

2. Các chỉ tiêu phát triển chủ yếu

(1) Tăng trưởng kinh tế bình quân 16%/năm trở lên; trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng bình quân 2,5 - 3%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 17,5 - 18%; khu vực dịch vụ tăng bình quân 17 - 17,5%.

(2) Đến năm 2015, thu nhập bình quân đầu người đạt 71 - 72 triệu đồng (theo giá hiện hành) và 25,9 - 26,3 triệu đồng (theo giá so sánh 1994); quy USD (theo tỷ giá so sánh) đạt 2.300 - 2.400 USD. Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt 0,863.

(3) Cơ cấu GDP đến năm 2015: tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 5,94%, khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 46,98%, khu vực dịch vụ chiếm 47,08%.

(4) Giá trị sản xuất (giá so sánh 94): nông, lâm, ngư nghiệp tăng bình quân 4,5 - 5%; công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 19 - 19,5%; dịch vụ tăng bình quân 17,5 - 18%.

(5) Giai đoạn 2011 - 2015, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ đạt 7.250 - 7.300 triệu USD, tăng bình quân 17%; tổng kim ngạch nhập khẩu đạt 5.300 - 5.350 triệu USD, tăng bình quân 23,5%.

(6) Tổng thu ngân sách nhà nước tăng bình quân 15,5 - 18%; tỷ lệ huy động ngân sách/GDP bình quân đạt 10 - 11%. Trong đó, thu nội địa tăng bình quân 18 - 20,5% và thu thuế xuất nhập khẩu tăng bình quân 5 - 7%. Tổng chi ngân sách nhà nước tăng bình quân 15 - 17,4%.

(7) Tổng vốn đầu tư trên địa bàn giai đoạn 2011 - 2015 đạt 200.000 - 220.000 tỷ đồng. Trong đó, vốn đầu tư huy động từ nội bộ nền kinh tế khoảng 140.000 - 150.000 tỷ đồng, chiếm 38 - 41% GDP.

(8) Mức giảm sinh bình quân 0,2 - 0,3‰; dân số năm 2015 khoảng 1,4 triệu người.

(9) Trong 5 năm, giải quyết việc làm cho 250.000 - 275.000 lao động. Cơ cấu lao động đến năm 2015: khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 40 - 42%, khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 22 - 23%, khu vực dịch vụ chiếm 36 - 37% tổng số lao động tham gia nền kinh tế quốc dân.

(10) Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 1%/năm (theo tiêu chí mới).

(11) Đến năm 2015, tỷ lệ lao động qua đào tạo 65%, đào tạo nghề 50%. Tỷ lệ huy động học sinh đúng độ tuổi: mẫu giáo đạt 90%, tiểu học 100%, trung học cơ sở 88%, trung học phổ thông 65%. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia cấp học mầm non, mẫu giáo đạt 50%; tiểu học đạt 60%, trung học cơ sở đạt 50% và trung học phổ thông đạt 33%.

(12) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 12,8%.

(13) Số xã, phường có đường ô tô đến trung tâm đạt 100% tổng số xã, phường (85/85)

(14) Số xã, phường văn hóa 55 đơn vị (64,7% tổng số xã, phường).

(15) Số máy điện thoại/100 dân: 190 máy; số thuê bao Internet/100 dân: 7 thuê bao.

(16) Đến năm 2015, các hộ dân cơ bản được cung cấp điện và nước sạch sinh hoạt ở khu vực đô thị và nước hợp vệ sinh ở khu vực nông thôn (tỷ lệ hộ dân sử dụng điện đạt 99,8%, tỷ lệ hộ dân sử dụng điện an toàn kỹ thuật 98%; tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch 88%, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh 99%).

(17) Đến năm 2015, xây dựng 10 xã đạt tiêu chí nông thôn mới.

(18) Đến năm 2015, giải quyết nhà ở cho 100% hộ nghèo gặp khó khăn về nhà ở; giải quyết 60% nhu cầu nhà ở cho học sinh, sinh viên; giải quyết 40% nhu cầu nhà ở cho công nhân; giải quyết 40% nhu cầu nhà ở cho người có thu nhập thấp (theo tiêu chí của Chính phủ).

(19) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý đạt trên 90%, tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%, tất cả các khu công nghiệp, khu chế xuất có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường.

3. Phương hướng chung

- Từng bước điều chỉnh mô hình tăng trưởng kinh tế từ chủ yếu theo số lượng sang chất lượng dựa trên năng suất, chất lượng và hiệu quả. Chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng phát huy lợi thế so sánh và hiệu quả sử dụng nguồn lực.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh bình đẳng, minh bạch, ổn định, thông thoáng,... tháo gỡ mọi rào cản, tạo điều kiện thuận lợi để giải phóng và phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất, khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế.

- Đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quy hoạch; đẩy nhanh công tác rà soát, điều chỉnh và lập mới quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, các trung tâm thương mại - dịch vụ, các ngành, lĩnh vực, các sản phẩm chủ lực của thành phố làm cơ sở cho việc thu hút đầu tư, xây dựng, phát triển của thành phố.

- Tận dụng mọi thời cơ, khai thác, phát huy tối đa các tiềm lực, lợi thế để phát triển kinh tế với tốc độ nhanh, bền vững, có hiệu quả và có sức cạnh tranh cao trên thị trường trong nước và quốc tế; tiếp tục chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp - thương mại dịch vụ - nông nghiệp công nghệ cao.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển để xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và kiến thiết đô thị, xây dựng nông thôn mới, đạt tiêu chuẩn một thành phố văn minh, hiện đại.

- Chăm lo phát triển con người một cách toàn diện.

- Tăng cường các giải pháp khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên; đẩy mạnh hoạt động kiểm chế, giảm thiểu ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

- Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp chính quyền; phát huy dân chủ gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, chống quan liêu tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực.

4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Phấn đấu đến năm 2015, thành phố Cần Thơ trở thành trung tâm công nghiệp của vùng đồng bằng sông Cửu Long:

- Phát triển mạnh các ngành công nghiệp phụ trợ, công nghiệp điện tử. Tập trung xây dựng Khu công nghiệp Hưng Phú 1, Hưng Phú 2 và kêu gọi đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Ô Môn và Bắc Ô Môn đã được Chính phủ phê duyệt. Phát triển các cụm công nghiệp theo hướng chuyên môn hóa, hình thành chuỗi giá trị trong nước và xuất khẩu, tạo sự liên kết sản xuất giữa các doanh nghiệp.

- Phát triển nhanh và sớm đổi mới công nghệ đối với các lĩnh vực có lợi thế so sánh của thành phố, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ sạch, tiêu hao ít năng lượng, giá trị cao vào sản xuất công nghiệp, giảm tỷ trọng các ngành gia công, chế biến sử dụng đầu vào nhập khẩu, sử dụng nhiều năng lượng và tài nguyên. Tập trung vào phát triển các lĩnh vực là thế mạnh của thành phố như: công nghiệp chế biến, công nghiệp năng lượng, sản xuất vật liệu mới, năng lượng, cơ khí, chế tạo máy và công nghiệp tàu thủy.

b) Phấn đấu đến năm 2015 trở thành trung tâm thương mại - dịch vụ, du lịch của vùng đồng bằng sông Cửu Long:

- Phát triển mạnh thương mại điện tử hiện đại, phù hợp với các quy tắc thương mại điện tử trên thế giới.

- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương chính sách lớn về phát triển ổn định và bền vững thị trường nội địa, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, đẩy mạnh khai thác thị trường truyền thống, thị trường tiềm năng, tăng cường mở rộng các thị trường mới. Tập trung phát triển các ngành dịch vụ có mức độ chuyên môn hóa, trình độ công nghệ, giá trị gia tăng cao. Trong đó, chú trọng phát triển các ngành dịch vụ truyền thống, có thế mạnh, lợi thế như: du lịch, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bưu chính - viễn thông,... tạo thu nhập và việc làm cho người lao động.

c) Xây dựng nền nông nghiệp công nghệ cao:

- Phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao, coi trọng phát triển công nghệ sinh học, tạo giống và các loại hình dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp.

- Hỗ trợ nông dân trong việc tìm đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp, đẩy mạnh tiêu thụ nông sản trong nước sản xuất được, thay thế hàng nhập khẩu gắn với định hướng chiến lược phát triển thị trường nông sản; tập trung đầu tư Khu công nghiệp công nghệ cao về nông nghiệp.

- Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi, hệ thống bờ kè dọc theo các sông nhằm phòng chống xoáy mòn, sạt lở và tạo cảnh quan; đầu tư, phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng nông thôn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, nông nghiệp, nông thôn.

d) Tài chính - ngân hàng:

- Tích cực khai thác, nuôi dưỡng nguồn thu, thực hiện các biện pháp quản lý thu, tăng cường chống thất thu. Sử dụng hiệu quả nguồn viện trợ, nguồn bổ sung từ ngân sách Trung ương và nhân dân đóng góp để đầu tư phát triển. Thực hiện tốt chế độ công khai tài chính, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện khoán kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước; tăng số đơn vị sự nghiệp tự cân đối thu - chi. Tăng cường phân cấp cho các quận, huyện nhằm chủ động cân đối ngân sách, nâng cao trách nhiệm.

- Đẩy mạnh các biện pháp huy động vốn để mở rộng tín dụng, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế thành phố, đặc biệt dành vốn cho lĩnh vực công nghiệp, xuất khẩu.

đ) Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư:

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình trọng điểm, các công trình mang tính chất vùng; nâng cao hiệu quả công tác quản lý đầu tư xây dựng; sử dụng các nguồn vốn đầu tư tập trung, đúng quy hoạch, kế hoạch, chống thất thoát, lãng phí đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý trách nhiệm. Đẩy mạnh xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao và môi trường; khuyến khích thực hiện các hình thức hợp tác đầu tư công - tư (PPP).

- Sớm hoàn thành thủ tục các dự án đã có chủ trương dùng quỹ đất để tạo vốn, lập kế hoạch sử dụng để tạo vốn đầu tư theo qui định. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư, nhất là đầu tư bằng vốn nhà nước, tổ chức tốt công tác tư vấn, giám sát, quản lý dự án, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), tranh thủ Trung ương dẫn luồng đầu tư các dự án từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn hỗ trợ của các Tổ chức phi Chính phủ (NGO) vào phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Khuyến khích, tạo điều kiện các doanh nghiệp có đủ năng lực tham gia đầu tư ra nước ngoài.

e) Phát triển kết cấu hạ tầng kiến thiết đô thị, xây dựng nông thôn mới:

Hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại I trực thuộc Trung ương, xứng tầm là đô thị văn minh, hiện đại, trung tâm của vùng đồng bằng sông Cửu Long:

- Sớm xây dựng và đưa vào khai thác các công trình trọng điểm của thành phố như: dự án cấp nước đô thị, dự án thoát nước và xử lý nước thải thành phố, nhà máy xử lý nước thải ở các khu công nghiệp, nhà máy xử lý chất thải rắn của thành phố; tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, quản lý đô thị đảm bảo đạt tiêu chí là thành phố văn minh, hiện đại, sáng, xanh, sạch, đẹp.

- Nâng cấp, mở rộng và xây dựng mới hệ thống giao thông đường thủy, đường bộ, đường hàng không, xứng đáng là cửa ngõ của vùng hạ lưu sông Mekong, giữ vị trí là đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng và liên vận quốc tế của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Sớm quy hoạch và triển khai đầu tư xây dựng các công trình quan trọng do thành phố làm chủ đầu tư như công trình: cầu qua cù lao Tân Lộc, cầu chữ Y nối liền cồn Cái Khế - cồn Ấu - Xóm Chài, tuyến đường 922; quản lý và khai thác hiệu quả thể mạnh vận tải đường sông; chủ động phối hợp và đề xuất với Bộ Giao thông vận tải thực hiện dự án tuyến đường sắt thành phố Hồ Chí Minh - thành phố Cần Thơ; sân bay quốc tế Cần Thơ, mở rộng các tuyến nội địa, mở mới một số tuyến quốc tế với các nước trong khu vực.

- Đến năm 2015, bảo đảm các hộ dân đều có điện sinh hoạt, sử dụng nước hợp vệ sinh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng các khu xử lý nước thải và thoát nước, nhất là hệ thống thoát nước mưa và hệ thống xử lý nước thải tại các khu công nghiệp và khu đô thị mới. Hoàn thành đầu tư nhà máy xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố trước năm 2012. Tiếp tục hiện đại hóa, đa dạng hóa các loại hình phục vụ thông tin liên lạc.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng và phát triển các khu đô thị chức năng theo Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Quy hoạch chung xây dựng điều chỉnh đến năm 2030 khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Kết hợp cải tạo chỉnh trang các đô thị hiện hữu với đầu tư xây dựng các khu đô thị mới. Quy hoạch khu Trung tâm hành chính thành phố; cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng đô thị, kiến trúc cảnh quan theo hướng văn minh, hiện đại. Giữ gìn trật tự kỷ cương, kiểm soát sự phát triển đô thị theo đúng quy hoạch. Sớm xác định các khu vực cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, nhanh chóng công bố chỉ giới đồ và quy cách xây dựng trên từng phân khu chức năng. Sớm ban hành các chính sách và cơ chế kêu gọi doanh nghiệp đầu tư phát triển đô thị.

- Thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương VII về nông nghiệp, nông dân và nông thôn; phấn đấu đến năm 2015 xây dựng 10 xã đạt tiêu chí nông thôn mới.

g) Mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại:

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về hợp tác đầu tư, vận dụng linh hoạt cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư; tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh trong và ngoài vùng, đẩy mạnh thực hiện các chương trình hành động, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, chiến lược kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh, chủ động hội nhập kinh tế khu vực, quốc tế; quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn ODA, NGO.

- Tổ chức rà soát, xây dựng và triển khai áp dụng nghiêm hệ thống quy định các yêu cầu bắt buộc về công nghệ, chuyển giao công nghệ, thu hút và đào tạo kỹ năng cho người lao động, bảo vệ môi trường; khuyến khích thu hút các dự án đầu tư hình thành mạng lưới liên kết sản xuất, kinh doanh, các ngành công nghiệp hỗ trợ để hình thành chuỗi giá trị.

h) Khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển bền vững:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011 - 2020, Quy hoạch khai thác cát trên sông Hậu, Đề án phát triển các dịch vụ môi trường đến năm 2020, Đề án bảo vệ môi trường, Đề án bảo vệ môi trường các lưu vực sông, Chương trình hành động về bảo tồn đa dạng sinh học giai đoạn 2010 - 2015.

- Tăng cường bảo vệ môi trường, giảm thiểu ô nhiễm ở các khu dân cư, khu công nghiệp, bảo vệ chất lượng nguồn nước. Tổ chức thường xuyên việc quan trắc, thanh tra, thẩm định môi trường, quản lý chất thải, xử lý nghiêm minh đối với các hành vi gây ô nhiễm môi trường.

- Triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, Kịch bản chiến lược thích ứng với biến đổi khí hậu và Kế hoạch chủ động ứng phó với các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu của thành phố.

i) Tiếp tục khẳng định thành phố Cần Thơ là trung tâm giáo dục và đào tạo của vùng đồng bằng sông Cửu Long:

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài; xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất; đẩy mạnh xã hội học tập, củng cố và phát triển phổ cập giáo dục các cấp; tăng cường cơ sở vật chất - thiết bị, nhà

trường theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa và xã hội hóa; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong dạy và học; xúc tiến lập quy hoạch và triển khai đầu tư xây dựng một số trường đại học, cao đẳng như: Đại học Kỹ thuật - Công nghệ, Ngoại ngữ, Luật, Kiến trúc - Xây dựng, Đại học Kinh tế, Đại học đẳng cấp Quốc tế...; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch mạng lưới trường mầm non và phổ thông gắn liền với quy hoạch phát triển cụm dân cư.

- Thực hiện quy hoạch, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực theo hướng chuẩn hóa và nâng cao năng lực. Tập trung đào tạo theo hướng mở rộng quy mô dạy nghề và trung học chuyên nghiệp, phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật cao, đào tạo các chuyên gia mũi nhọn cho phát triển kinh tế - xã hội của vùng.

- Đẩy mạnh xã hội hóa phát triển mạng lưới dạy nghề, chú trọng đào tạo những nghề công nghệ cao. Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích đào tạo, phát triển tài năng sau đại học ở những ngành, lĩnh vực quan trọng. Hợp tác với nước ngoài và thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực đào tạo đại học, sau đại học và đào tạo nghề. Khuyến khích và tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên ra nước ngoài học tập.

k) Phần đầu trở thành trung tâm y tế của vùng đồng bằng sông Cửu Long trước năm 2015:

- Đẩy mạnh thực hiện và nâng cao hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, phần đầu để mọi người được cung cấp các dịch vụ y tế cơ bản. Triển khai thực hiện Quy hoạch mạng lưới y tế thành phố Cần Thơ đến năm 2020, Đề án phát triển mạng lưới y tế tuyến quận, huyện. Tiếp tục hoàn thiện thủ tục và đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình y tế trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường quản lý Nhà nước trên lĩnh vực y tế; quản lý và kiểm tra chặt chẽ an toàn vệ sinh thực phẩm. Nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, có kế hoạch và ứng phó kịp thời khi có dịch bệnh; hạn chế tốc độ lây truyền HIV/AIDS, hạn chế các bệnh tim mạch, ung thư, tiểu đường,...

l) Phần đầu trở thành trung tâm văn hóa vùng đồng bằng sông Cửu Long trước năm 2015:

- Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, trong đó, tập trung xây dựng nếp sống văn minh đô thị và nông thôn mới. Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", chú trọng chất lượng các mô hình văn hóa. Đấu tranh đẩy lùi sự suy thoái về văn hóa, tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và các biểu hiện phản văn hóa trong đời sống xã hội. Kế thừa và phát huy giá trị truyền thống văn hóa của dân tộc, từng bước xây dựng con người Cần Thơ "Trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch".

- Huy động các nguồn lực để triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, thể thao. Chuẩn bị điều kiện tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ VIII vào năm 2012; tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế, đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến và thu hút đầu tư phát triển du lịch, đưa du lịch trở thành ngành có tốc độ tăng trưởng cao, chiếm tỉ trọng khá trong cơ cấu GDP.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia khai thác du lịch; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sớm đưa vào khai thác các công trình du lịch; phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ du lịch, sản phẩm du lịch mới. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nhân lực trong lĩnh vực du lịch đáp ứng tốt nhu cầu phát triển du lịch của vùng.

m) Thông tin và truyền thông:

Khẩn trương xây dựng khu công nghệ thông tin tập trung và vườn ươm doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền cơ quan điện tử; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển công nghiệp điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin. Nâng cao chất lượng phát thanh, truyền hình, báo chí, xuất bản, làm tốt chức năng truyền thông, tiếng nói của Đảng, Nhà nước và dẫn dắt của nhân dân. Tăng cường quản lý, đầu tư, tạo điều kiện cho các loại hình báo chí phát triển đúng hướng. Đến năm 2015, 100% hộ gia đình nghe được đài phát thanh và xem được đài truyền hình; 50% số hộ gia đình có máy tính hoặc có thiết bị có khả năng kết nối với mạng internet; 60% thanh niên biết sử dụng máy tính và internet; 100% cơ quan Nhà nước có công chức chuyên trách công nghệ thông tin hoặc được sự hỗ trợ thường xuyên cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động; 100% cán bộ, công chức trong bộ máy quản lý Nhà nước biết sử dụng máy tính cho công việc; chỉ số sẵn sàng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (ICT INDEX) của thành phố Cần Thơ trong nhóm 10 địa phương đứng đầu cả nước.

n) Phần đầu đến năm 2015 thành phố Cần Thơ thành trung tâm tập trung tiềm lực khoa học công nghệ lớn, là đầu mối phát triển các dịch vụ khoa học công nghệ của cấp vùng đồng bằng sông Cửu Long:

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, phát huy sử dụng nguồn nhân lực khoa học công nghệ của thành phố, liên kết hợp tác với Trường Đại học Cần Thơ, Viện Lúa đồng bằng sông Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh trong vùng, trong nước và cả

hợp tác quốc tế để phát triển khoa học và công nghệ. Tăng cường đào tạo cán bộ khoa học công nghệ, ưu tiên cho các lĩnh vực công nghệ cao - kỹ thuật cao, chú trọng công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, công nghệ tự động hóa. Phát huy nguồn lực của các doanh nghiệp trong ứng dụng công nghệ mới, nhằm tăng tính cạnh tranh.

o) Về lao động, việc làm, giảm nghèo và chính sách xã hội:

Tiếp tục thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh để tạo việc làm. Thực hiện đồng bộ, toàn diện và hiệu quả các chương trình, dự án giảm nghèo; xây dựng ký túc xá cho sinh viên, nhà ở cho người có thu nhập thấp,...; thực hiện tốt các chính sách xã hội, vận động toàn dân tham gia các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, chăm sóc người có công với nước, bảo vệ bà mẹ và chăm sóc trẻ em; chăm lo đào tạo, dạy nghề, tạo việc làm cho con em gia đình chính sách và các đối tượng khác; đẩy mạnh các hoạt động từ thiện, nhân đạo, tạo thuận lợi để họ tự lực vươn lên hòa nhập cộng đồng.

p) Thực hiện bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ và công tác thanh niên:

Thực hiện Chương trình hành động vì sự tiến bộ phụ nữ. Thực hiện tốt các chính sách về phát triển thanh niên. Khuyến khích, tạo điều kiện cho phụ nữ và thanh niên phát huy vai trò trong các lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, góp phần giữ gìn an ninh trật tự và sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ tổ quốc; tham gia phòng chống các tệ nạn xã hội.

q) Nâng cao hiệu lực và hiệu quả của bộ máy quản lý nhà nước:

- Tiếp tục triển khai thực hiện toàn diện và hiệu quả công tác cải cách hành chính, từng bước hiện đại hóa nền hành chính; sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các cấp, các ngành theo hướng tinh gọn, tăng cường công tác đào tạo và chuẩn hóa cán bộ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong cơ quan quản lý nhà nước các cấp, bảo đảm các kỹ năng và năng lực cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát nhằm đảm bảo kỷ cương và kỷ luật hành chính của cán bộ, công chức Nhà nước. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; phát huy vai trò giám sát của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc đối với hoạt động của cơ quan, cán bộ và công chức nhà nước; tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ tranh chấp, khiếu kiện còn tồn đọng, không để xảy ra “điểm nóng”; thực hiện nghiêm Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng, Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên ngành đủ năng lực, trình độ hoàn thành nhiệm vụ; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp, nêu cao vai trò trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác phổ biến giáo dục pháp luật ngày càng sâu rộng trong nhân dân.

r) Phấn đấu xây dựng thành phố Cần Thơ thành địa bàn trọng yếu giữ vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long và cả nước:

Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chỉ đạo chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. Củng cố, tăng cường nhiệm vụ quốc phòng, quân sự và xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tích cực tham gia phòng chống tội phạm, phòng chống cháy nổ, kiểm chế và đẩy lùi tai nạn giao thông và các tệ nạn xã hội, giữ gìn trật tự kỷ cương, văn minh đô thị.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực an ninh trật tự, hoạt động xuất, nhập cảnh, bảo vệ bí mật nhà nước. Thực hiện tốt các chính sách tôn giáo, dân tộc của Đảng. Kiên quyết xử lý kịp thời, đúng pháp luật với những hành vi lợi dụng “dân chủ”, “nhân quyền” để gây rối, vi phạm pháp luật.

Điều 2.

Giao Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết theo trách nhiệm, quyền hạn được pháp luật quy định; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các đoàn thể và tổ chức chính trị xã hội động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết này. Trong quá trình điều hành được phép chủ động linh hoạt ứng phó, xử lý với diễn biến tình hình thực tế phát sinh theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp gần nhất.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

Nghị quyết này có hiệu lực sau mười ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VII, kỳ họp thứ hai mươi thông qua và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, TT Lưu trữ thành phố;
- Báo Cần Thơ, Đài PT-TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Quyền